

Số: 17/2022/QĐCNTTLH

Ba Đồn, ngày 25 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Lương Thị C và anh Trần Huy M.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 31 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Lương Thị C và anh Trần Huy M.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 4 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu:

- Chị Lương Thị C, nơi cư trú: Thôn Di L, xã Quảng T, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng Bình.
- Anh Trần Huy M, nơi cư trú: Thôn Thọ H, xã Quảng S, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình.
- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 4 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 4 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị C và anh Trần Huy M thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị Lương Thị C và anh Trần Huy M thống nhất có một con chung tên là Trần Ngọc H, sinh ngày 09/9/2018. Hai bên đương sự thỏa thuận giao con chung cho chị Lương Thị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Trần Huy M có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) kể từ tháng 4/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau ly hôn anh Trần Huy M có quyền thăm nom con, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- UBND xã Quảng Tùng;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Dương